**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 2.000465.000.00.00.H18

**Số quyết định:** 276/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, thôn tổ dân phố

**Cấp thực hiện:** Cấp Tỉnh

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Chính quyền địa phương

**Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Bước 2: Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

Bước 3: Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới tán thành thì Uỷ ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện.

Bước 4: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Uỷ ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (kèm hồ sơ thành lập thôn mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Số 841 đường Võ Nguyên Giáp, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ; Điện thoại: 02153831077) để thẩm định trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

Bước 5: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, đề án, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 6: Căn cứ vào hồ sơ trình của Uỷ ban nhân dân cấp huyện và kết quả thẩm định của Sở Nội vụ, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét ban hành Nghị quyết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

Bước 7: Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 15 Ngày |  | Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ đầy đủ hợp pháp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền. |
| Dịch vụ bưu chính | 15 Ngày |  | Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ đầy đủ hợp pháp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu điện thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì. |

**Thành phần hồ sơ:**

**a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã về thành lập thôn mới, tổ dân phố mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Tờ trình của Uỷ ban nhân dân cấp huyện, cấp xã về thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**b) Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. Nội dung chủ yếu của Đề án gồm:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Sự cần thiết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Tên gọi của thôn mới, tổ dân phố mới; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của thôn mới, tổ dân phố mới; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Các điều kiện khác quy định tại Khoản 2, Điều 7 Thông tư 04/2012 ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |
| Đề xuất, kiến nghị. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**c) Tổng hợp kết quả lấy ý kiến và biên bản lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Tổng hợp kết quả lấy ý kiến và biên bản lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**d) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về việc thông qua Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về việc thông qua Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**Cơ quan thực hiện:** Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên

**Cơ quan có thẩm quyền:** Không có thông tin

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (Đội 19, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên)

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Nghị quyết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 14/2018/TT-BNV | Thông tư 14/2018/TT-BNV | 03-12-2018 |  |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** 1. Trong trường hợp do khó khăn trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, tổ
chức hoạt động của thôn, tổ dân phố yêu cầu phải thành lập thôn mới, tổ dân phố mới
thì việc thành lập thôn mới, tổ dân phố mới phải đạt các điều kiện sau:
a) Quy mô số hộ gia đình:
Đối với thôn ở xã:
Thôn ở xã thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 150 hộ gia đình trở lên;
Thôn ở xã thuộc các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có từ 300 hộ gia đình trở lên;
Thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Trung có từ 250 hộ gia đình trở lên;
Thôn ở xã thuộc các tỉnh miền Nam có từ 350 hộ gia đình trở lên;
Thôn ở xã thuộc các tỉnh Tây Nguyên có từ 200 hộ gia đình trở lên;
Thôn ở xã biên giới, xã đảo; thôn ở huyện đảo không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã có từ 100 hộ gia đình trở lên;
Đối với tổ dân phố ở phường, thị trấn:
Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc có từ 200
hộ gia đình trở lên;
Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có từ 350 hộ gia đình trở lên. Riêng thành phố Hà Nội có từ 450 hộ gia đình trở lên;
Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Trung có từ 300 hộ gia đình trở lên;
Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh miền Nam có từ 400 hộ gia đình trở lên. Riêng thành phố Hồ Chí Minh có từ 450 hộ gia đình trở lên;
Tổ dân phố ở phường, thị trấn thuộc các tỉnh Tây Nguyên có từ 250 hộ gia đình trở lên;
Tổ dân phố ở phường, thị trấn biên giới, phường, thị trấn đảo; tổ dân phố ở huyện đảo
không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã có từ 150 hộ gia đình trở lên.
b) Các điều kiện khác:
Cần có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa
phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.
2. Đối với các trường hợp đặc thù
a) Thôn, tổ dân phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân,
thôn hình thành do di dân ở miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, thôn nằm ở nơi có
địa hình bị chia cắt phức tạp, thôn nằm biệt lập trên các đảo; thôn ở cù lao, cồn trên
sông; thôn có địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô thôn có từ 50 hộ gia
đình trở lên; tổ dân phố có từ 100 hộ gia đình trở lên.
b) Trường hợp ở khu vực biên giới, hải đảo cách xa đất liền, do việc di dân hoặc để
bảo vệ đường biên giới, chủ quyền biển đảo thì việc thành lập thôn, tổ dân phố không
áp dụng quy định về quy mô số hộ gia đình nêu tại khoản 1 Điều này.
c) Thôn, tổ dân phố đã hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư cần thiết phải chuyển
giao quản lý giữa các đơn vị hành chính cấp xã để thuận tiện trong hoạt động và sinh
hoạt của cộng đồng dân cư mà không làm thay đổi đường địa giới hành chính cấp xã
thì thực hiện giải thể và thành lập mới thôn, tổ dân phố theo quy định. Trường hợp
không đạt quy mô về số hộ gia đình thì thực hiện ghép cụm dân cư theo quy định tại
Điều 9 Thông tư này”.

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin